TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **72**/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 14 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 88, 89, 101 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2026/TLST – HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc xác định quan hệ cha – con: Xác định cháu Hoàng Thiên P do chị Hoàng Thị S sinh ra ngày 22/4/2026 theo Giấy chứng sinh số 179 của Bệnh viện Đ không phải là con chung trong thời kỳ hôn nhân của anh Nguyễn Văn B và chị Hoàng Thị S (đã ly hôn theo Q đinh công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải tại Toà án số 06/2025/QĐCNTTLH, ngày 20/8/2025 của Toà án nhân dân khu vực 3 – Tuyên Quang). Cháu Hoàng Thiên P là con riêng của chị Hoàng Thị S.

Chị Hoàng Thị S có quyền, nghĩa vụ liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để làm các thủ tục liên quan đến hộ tịch cho cháu Hoàng Thiên P theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị S và bị đơn anh Nguyễn Văn B mỗi người phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Tuy

nhiên, cả nguyên đơn chị Hoàng Thị S và bị đơn anh Nguyễn Văn B đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đều được miễn toàn bộ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 3 - Tuyên Quang;
- UBND xã Thượng Nông;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Hữu San